

Số: 13 /TB-VC2-HC

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính theo thủ tục phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nhận thấy việc giải quyết vụ án hành chính về: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa người khởi kiện bà Nguyễn Thị H với người bị kiện là UBND thành phố M, tỉnh N tại Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2023/HC-ST ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh N có vi phạm, cần thông báo rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG VỤ ÁN

Thửa đất số 50, tờ bản đồ số 15, diện tích 50,5m² tại địa chỉ số 29, đường Hùng Vương, thành phố M, tỉnh N, là đất ở, thuộc quyền sử dụng đất của vợ chồng ông Nguyễn Văn T và bà Lữ Thị G; ông T chết năm 2013, không để lại di chúc, ông T và bà G có 09 người con, trong đó có 03 người con đã có gia đình riêng và đều chung sống trên thửa đất số 50 có diện tích 50,5m².

Ngày 17/01/2020, UBND thành phố M ban hành Quyết định số 350/QĐ-UBND thu hồi toàn bộ thửa đất nêu trên để xây dựng khu Trung tâm văn hóa tỉnh.

Ngày 16/12/2020, UBND thành phố M ban hành Quyết định số 8655/QĐ-UBND giao cho gia đình bà Lữ Thị G 01 thửa đất tái định cư tại đường Đinh Tiên Hoàng, phường T, thành phố M.

Ngày 12/5/2022, UBND thành phố M ban hành Quyết định số 2850/QĐ-UBND giao thêm cho hộ bà Lữ Thị G và những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T 01 thửa đất tái định cư tại địa chỉ số 47 đường Lý Tự Trọng, phường T, thành phố M.

Bà Nguyễn Thị H là con đẻ của ông Nguyễn Văn T và bà Lữ Thị G cho rằng thửa đất tái định cư tại địa chỉ số 47 đường Lý Tự Trọng, phường T, thành phố M theo Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND thành phố M phải được giao riêng cho gia đình bà chứ không phải giao cho hộ bà Lữ Thị G và những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T nên bà H đã khiếu nại đến Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố M và được trả lời tại các Công văn số 164/CVTTPTQĐ



ngày 09/10/2020 và Công văn số 99/CV-TTPTQĐ ngày 16/6/2022. Không đồng ý với nội dung trả lời nên bà Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND thành phố M; hủy Công văn số 164/CV-TTPTQĐ ngày 09/10/2020 và Công văn số 99/CV-TTPTQĐ ngày 16/6/2022 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố M. Buộc UBND thành phố M phải sửa Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 là giao thửa đất tái định cư tại số 47 đường Lý Tự Trọng, phường T, thành phố M cho gia đình bà Nguyễn Thị H.

II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT CỦA TÒA ÁN

Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2023/HC-ST ngày 20/3/2023, của Tòa án nhân dân tỉnh N tuyên xử: *“Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.*

1. *Hủy Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND thành phố M về việc giao đất cho hộ Lữ Thị G cùng những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T, 01 thửa đất tại Khu tái định cư 47 đường Lý Tự Trọng, phường T thành phố M.*

2. *Hủy Công văn số 164/CV-TTPTQĐ ngày 09/10/2020 và Công văn số 99/CV-TTPTQĐ ngày 16/6/2022 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố M.*

3. *Buộc UBND thành phố M, phải ban hành Quyết định giao cho gia đình bà Nguyễn Thị H 01 thửa đất tại khu tái định cư, để làm nhà ở, theo quy định của pháp luật*

4. *Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc: Buộc UBND thành phố M, phải sửa Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 12/5/2022, là giao thửa đất tái định cư tại số 47 đường Lý Tự Trọng, phường T, thành phố M cho bà”.*

Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị kiện là UBND thành phố M có đơn kháng cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có cùng quyền lợi, nghĩa vụ với bà Lữ Thị G có đơn kháng cáo; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N có Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 337/2023/HC-PT ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng quyết định:

“Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N, kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố M và kháng cáo của cụ Lữ Thị G và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2023/HC-ST ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

1. *Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H yêu cầu hủy Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố M về việc giao đất tái định cư cho hộ Lữ Thị G cùng những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T 01 thửa đất tại Khu tái định cư 47 đường Lý Tự Trọng, phường T, thành phố M.*

2. *Đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H yêu cầu hủy Công văn số 164/CV-TTPTQĐ ngày 09/10/2020 và Công văn số 99/CV-TTPTQĐ ngày 16/6/2022 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố M.*”

III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN RÚT KINH NGHIỆM

1. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quyết định khởi kiện không đúng dẫn đến Tòa án cấp phúc thẩm đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện

Ngày 09/10/2020, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố M có Văn bản số 164/CV-TTPTQĐ có nội dung: “*Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố M ghi nhận ý kiến gia đình và báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố xem xét giải quyết đối với trường hợp của bà Nguyễn Thị H*”.

Ngày 16/5/2022, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố M có Văn bản số 99/CV-TTPTQĐ, có nội dung: “*Qua nội dung đơn, Nhà nước thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ bà Lữ Thị G cùng những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T, nên UBND thành phố ban hành Quyết định giao “Thửa đất số 151 (thửa cũ A-34); tờ bản đồ số 24 với diện tích 77,6m² đất ở lâu dài tại Khu tái định cư 47 Lý Tự Trọng, phường T, thành phố M” cho hộ bà Lữ Thị G cùng những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T là đúng quy định.*

Qua xác minh trong số những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T thì có hộ bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn D là những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T thực tế sinh sống tại vị trí đất bị thu hồi, nên có quyền lợi chung đối với thửa đất trên theo quy định của Pháp luật”.

Các văn bản trên đều của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố M trả lời cho bà Nguyễn Thị H về vấn đề cấp đất tái định cư. Tuy nhiên, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố M không có thẩm quyền cấp đất tái định cư mà chỉ có chức năng tham mưu cho UBND thành phố M xem xét, quyết định. Do đó những văn bản này không làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị H nên không phải là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại Điều 3 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết là không đúng quy định pháp luật nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H



về yêu cầu hủy Công văn số 164/CV-TTPTQĐ ngày 09/10/2020 và Công văn số 99/CV-TTPTQĐ ngày 16/6/2022 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố M.

2. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng pháp luật không chính xác

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H cho rằng bà có đủ điều kiện để được giao đất tái định cư nhưng UBND thành phố M lại giao thửa đất tái định cư tại địa chỉ số 47 đường Lý Tự Trọng, phường T, thành phố M cho bà Lữ Thị G cùng những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T là không đúng, thì thấy:

Vợ chồng cụ Lữ Thị G và cụ Nguyễn Văn T tạo lập được khối tài sản chung là thửa đất có diện tích 50,8m² thuộc thửa số 50, tờ bản đồ số 15 tọa lạc tại số 29 đường Hùng Vương, phường T, thành phố M. Cụ T chết năm 2013 không có di chúc nên nhà đất tại số 29 Hùng Vương là tài sản chung của bà G và các con, tài sản này chưa được chia theo pháp luật.

Ngày 12/5/2022, UBND thành phố M ban hành Quyết định số 2850/QĐ-UBND “giao cho hộ Lữ Thị G cùng những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T, địa chỉ thường trú: Phường T, thành phố M, 01 thửa đất tại Khu tái định cư 47 Lý Tự Trọng, phường T, thành phố M để sử dụng vào mục đích đất ở, cụ thể như sau: Thửa đất số 151 (thửa cũ A-34), tờ bản đồ 24, diện tích 77,6m². Hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất”.

Tại khoản 1 Điều 212 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định sở hữu chung của các thành viên gia đình quy định: “Tài sản của các thành viên gia đình cùng sống chung gồm tài sản do các thành viên đóng góp, cùng nhau tạo lập nên và những tài sản khác được xác lập quyền sở hữu theo quy định của Bộ luật này và luật khác có liên quan”.

Tại Điều 15 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất quy định như sau:

“1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất chung có đồng quyền sử dụng đất, khi Nhà nước thu hồi đất được bồi thường theo diện tích đất thuộc quyền sử dụng; nếu không có giấy tờ xác định diện tích đất thuộc quyền sử dụng riêng của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thì bồi thường chung cho các đối tượng có đồng quyền sử dụng đất”.

Đối chiếu với những quy định trên, thì sau khi Nhà nước thu hồi toàn bộ nhà đất số 29 đường Hùng Vương, phường T, xét thấy hộ gia đình bà G có nhiều thành viên nên UBND thành phố M đã giao 02 lô đất là thửa số 48, tờ bản đồ số 21 và thửa đất số 151, tờ bản đồ 24 với hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất. Do thửa đất được cấp tái định cư xuất phát từ việc thu hồi tài sản chung nên 02 thửa đất nêu trên cũng là tài sản chung của bà G

và các con. Do đó, UBND thành phố M đã “giao cho hộ Lữ Thị G cùng những người thừa kế của ông Nguyễn Văn T” là đúng quy định pháp luật. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị H với cụ G và những người thừa kế của cụ T không thể thỏa thuận khi phân chia 02 thửa đất tái định cư, thì bà H có quyền khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp đất tại Tòa án, do đó Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của bà Nguyễn Thị H.

Trong vụ án này, Tòa án nhân dân tỉnh N áp dụng căn cứ pháp luật không chính xác, đã chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H là không đúng nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N đã kháng nghị phúc thẩm và Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N, chấp nhận kháng cáo của UBND thành phố M và kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

Trên đây là vi phạm của Tòa án nhân dân tỉnh N trong việc giải quyết vụ án hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N qua công tác kiểm sát xét xử đã ban hành kháng nghị có căn cứ pháp luật nên cần phát huy trong thời gian tiếp theo. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo đến Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực cùng tham khảo và rút kinh nghiệm khi kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính tương tự./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVT VKSNDTC (báo cáo);
- Vụ 10, Vụ 14, VKSNDTC (báo cáo);
- Đ/c Viện trưởng VC2 (báo cáo);
- Đ/c PVT VC2 phụ trách V3;
- VC1, VC3 (để biết);
- 12 tỉnh, thành phố trong khu vực;
- Trang thông tin điện tử VC2;
- Lưu: VP, V3, V4, HSKS.



Phan Văn Tâm

